

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022

Thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới, trong đó hằng năm các Bộ, ngành, địa phương tổ chức “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”.

Thực hiện Kế hoạch số 375/KH-BCĐTUATTP ngày 18/3/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022.

Căn cứ thực tế công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong thời gian qua và dự báo diễn biến tình hình năm 2022, BCĐ liên ngành về VSATTP tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 (sau đây gọi tắt là Tháng hành động) sẽ được triển khai như sau:

I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2022

Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cả hệ thống chính trị từ tuyến tỉnh đến tuyến xã, tạo được sự chuyển biến rõ rệt, đạt được những thành tích quan trọng trên các lĩnh vực. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm được tăng cường ở tất cả các tuyến. Công tác thông tin, tuyên truyền được đẩy mạnh, góp phần tích cực nâng cao nhận thức và chuyển biến hành động trong cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, thúc đẩy sản xuất thực phẩm sạch, an toàn. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã tích cực vào cuộc mạnh mẽ vận động, giám sát thực hiện an toàn thực phẩm.

Công tác quản lý an toàn thực phẩm đã thực hiện chuyển đổi mạnh sang quản lý rủi ro, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng các huyện, thị xã, thành phố đã tích cực thúc đẩy các vùng chuyên canh, sản xuất thực phẩm an toàn gắn với xây dựng bản đồ sản xuất nông sản thực phẩm an toàn và đăng ký chỉ dẫn địa lý sản phẩm... Tuy nhiên, lĩnh vực này vẫn còn không ít bất cập, nhất là xuất phát từ việc còn tồn tại số lượng rất lớn các hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ. Việc sản xuất nông sản thực phẩm còn manh mún nhỏ lẻ, chưa nhiều sản phẩm được áp dụng công nghệ cao trong sản xuất. Do vậy, trong thời gian tới ngành nông nghiệp cần tiếp tục triển khai xây dựng và phát triển mô hình chuỗi về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát ATTP ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên toàn tỉnh, đảm bảo nguồn

cung thực phẩm chất lượng, an toàn cho tiêu dùng trong tỉnh và tiến đến xuất khẩu.

Tình hình dịch Covid-19 còn phức tạp, tỉnh Quảng Trị cần nâng cao cảnh giác trong phòng chống dịch, đồng thời phải đảm bảo phát triển sản xuất, kinh doanh. Chính vì vậy để tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm và nâng cao nhận thức, kiến thức của người tiêu dùng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong tình hình bình thường mới, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh chọn chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022 là: **“Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng nông sản thực phẩm trong tình hình mới”**.

II. MỤC TIÊU:

1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm về an toàn thực phẩm nhằm đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm; tăng cường giám sát, hậu kiểm tại các huyện có đường biên giới, cửa khẩu nhằm giảm thiểu ngộ độc do thực phẩm không an toàn.

3. Nâng cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm và giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn của các cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm; kịp thời xử lý các sự cố mất an toàn thực phẩm (nếu xảy ra trên địa bàn quản lý).

III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI:

- Thời gian: Từ 15/4 đến 15/5/2022.

- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG:

Ngoài các hoạt động thường xuyên về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, “Tháng hành động” năm 2022 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm; giảm thiểu các hành vi vi phạm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc do sử dụng sản phẩm thực phẩm không bảo đảm an toàn.

Gắn trách nhiệm của UBND các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương, giữa các cơ quan chức năng và các đoàn thể chính trị xã hội trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối

với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Với chủ đề của năm 2022 như đã nêu, các hoạt động chính được triển khai như sau:

1. Tổ chức triển khai “Tháng hành động”

1.1. Tại tuyến tỉnh:

- Tổ chức phổ biến triển khai Tháng hành động: Từ ngày 05/04 đến 15/04/2022

- Giao cho Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo (Chi cục ATVSTP tỉnh) phối hợp với UBND TP. Đông Hà tổ chức Lễ phát động điểm trên địa bàn thành phố. Thời gian từ 15/4-20/4/2022.

1.2. Tại tuyến huyện:

- Căn cứ vào tình hình thực tế tổ chức hội nghị hoặc lễ phát động hoặc hình thức khác phổ biến công tác triển khai “Tháng hành động” ở các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian tổ chức: Từ ngày 15/4 đến 20/4/2022.

1.3. Tại tuyến xã:

- Căn cứ vào tình hình thực tế tổ chức hội nghị hoặc lễ phát động hoặc hình thức khác phổ biến công tác triển khai “Tháng hành động” ở các xã, phường, thị trấn.

- Thời gian tổ chức: Từ ngày 15/4 đến 20/4/2022.

2. Triển khai chiến dịch truyền thông bảo đảm an toàn thực phẩm (xem Phụ lục I)

2.1. Tại tuyến tỉnh

- Sở Thông tin và truyền thông chỉ đạo hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về an toàn thực phẩm trong Tháng hành động. Huy động các cơ quan thông tấn báo chí, truyền hình ở địa phương tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm, biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; quản lý nội dung quảng cáo trên truyền hình, truyền thanh, trên các Website theo đúng quy định của pháp luật, có giải pháp loại bỏ các quảng cáo không đúng với nội dung đã công bố chất lượng thực phẩm.

- Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức xã hội, các phương tiện truyền thông để phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành về an toàn thực phẩm; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định và kiến thức khoa học về an toàn thực phẩm, tác hại của thực phẩm không an toàn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng; giám sát, hướng dẫn các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; tuyên truyền vận động nhân dân trong việc tố giác các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không an toàn đến các cơ quan chức năng.

- Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo công khai các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm gây hậu quả nghiêm trọng đồng thời phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí viết bài, đăng tin bài tuyên truyền trên các báo viết, các Website; phối hợp với các đơn vị xây dựng nội dung và xây dựng các tài liệu truyền thông về bảo đảm ATTP và phòng ngừa ngộ độc thực phẩm; phối hợp với Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh Quảng Trị xây dựng phóng sự, đưa tin bài, thông điệp truyền thông về an toàn thực phẩm.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của UBND các cấp, trách nhiệm của cả cộng đồng, đặc biệt tập trung đẩy mạnh vai trò và trách nhiệm cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật.

2.2. Tại tuyến huyện

- Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thị xã và thành phố chỉ đạo các phòng, ban, tổ chức chính trị, xã hội triển khai tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo đài, tổ chức các tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm.

- Huy động các cơ quan báo chí, truyền thông ở địa phương tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm, biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, phù hợp quy định của pháp luật trên địa bàn.

- Huy động hệ thống loa truyền thanh xã/phường/thị trấn, các chợ, siêu thị tham gia tuyên truyền chính sách, pháp luật, kiến thức về an toàn thực phẩm đồng thời cảnh báo đến người tiêu dùng những tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm vi phạm các quy định của pháp luật.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

2.3. Đối tượng ưu tiên truyền thông

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Chính quyền các cấp; các cơ quan chức năng;
- Người tiêu dùng.

2.4. Nội dung truyền thông

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, hiểu đúng, tìm hiểu kỹ các thông tin về thực phẩm bảo vệ sức khỏe, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Gửi tin bài về hoạt động triển khai Tháng hành động tại địa phương để đăng trên website của Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

3. Hoạt động kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022 (xem Phụ lục II).

3.1. Tại tuyến tỉnh

Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh tổ chức các Đoàn thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chỉ đạo của tỉnh trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm của các Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP huyện, thị xã, thành phố, quy định trách nhiệm của chính quyền cơ sở tuyến huyện, tuyến xã trong việc quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trên địa bàn quản lý; kiểm tra thực tế tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra, các đoàn thanh tra, kiểm tra nhận xét, đánh giá kết quả việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới và việc triển khai Tháng hành động năm 2022 đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả của quản lý nhà nước về ATTP từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn.

3.2. Tại tuyến huyện

Căn cứ vào Kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2022 và các văn bản hướng dẫn của Tỉnh, Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các Phòng Y tế, Trung tâm Y tế phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra Tháng hành động tại tuyến huyện và thực hiện từ tuyến huyện đến tuyến xã; chuẩn bị nội dung báo cáo của tuyến huyện với các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành VSATTP tỉnh; tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch đã xây dựng.

Các đoàn thanh tra, kiểm tra tổ chức cần đầy đủ thành phần, chuyên môn và đủ thẩm quyền, chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, trang thiết bị kỹ thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh tại hiện trường, xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

4. Công tác báo cáo tổng kết Tháng hành động

Kết thúc Tháng hành động năm 2022, Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, thị xã, thành phố, các Sở, Ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo kết quả hoạt động (*theo Mẫu 1, Mẫu 2 đính kèm*), các Đoàn thể (Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Tỉnh đoàn Quảng Trị,...) báo cáo kết quả triển khai (*theo Mẫu 3 đính kèm*) bằng bản mềm gửi qua Email: ccatvstpqt@yahoo.com.vn; và thanhtrachicuc@gmail.com (đề nghị ghi rõ ở tiêu đề thư tên đơn vị gửi báo cáo) và bản cứng về Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP tỉnh (Cơ quan thường trực - Sở Y tế qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

tỉnh), Địa chỉ: Số 32 Trần Hưng Đạo, TP. Đông Hà; Điện thoại: 0233.3556.249 trước ngày 20/5/2022 để tổng hợp, báo cáo BCĐLN Trung ương về ATTP.

V. NGUỒN LỰC

1. Kinh phí

- Nguồn kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước;
- Nguồn kinh phí không thường xuyên từ ngân sách nhà nước;
- Kinh phí hỗ trợ của UBND các cấp.
- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

2. Tài liệu

- Địa tiếng, địa hình Thông điệp của Tháng hành động năm 2022.
- Các ngành, các cấp xây dựng tài liệu truyền thông dựa trên tài liệu tham khảo đăng trên trang điện tử của Cục An toàn thực phẩm (địa chỉ <http://vfa.gov.vn>) và của các đơn vị thuộc các Bộ, ngành liên quan (Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Công thương...).

VI. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Cơ quan chủ trì

1.1. Tại tỉnh

- Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh (Sở Y tế - Cơ quan thường trực).

1.2. Tại huyện, thị xã, thành phố

- Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, thị xã, thành phố.
- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.
- Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố là cơ quan tham mưu triển khai thực hiện.

1.3. Tại xã, phường, thị trấn

- Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm xã, phường, thị trấn.
- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.
- Cơ quan thường trực: Trạm Y tế xã, phường, thị trấn là cơ quan tham mưu triển khai thực hiện.

2. Cơ quan phối hợp

Sở Y tế, Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị và các cơ quan liên quan.

3. Các tổ chức, đoàn thể, quần chúng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Hội Khoa học kỹ thuật tỉnh; Hội Tiêu chuẩn và bảo vệ người tiêu dùng theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai "Tháng hành động".

VII. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 và phân công tổ chức triển khai thực hiện:

- Tại tỉnh: Trước ngày 27/3/2022

- Tại huyện/thị xã/thành phố: Trước ngày 30/3/2022

- Tại xã, phường, thị trấn: Trước ngày 05/4/2022

2. Triển khai chiến dịch tuyên truyền: Từ 05/04 đến 15/05/2022

3. Tổ chức Lễ phát động, Hội nghị, Hội thảo: Từ 15/04 đến 20/04/2022

4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra: Từ 15/04 đến 15/05/2022

5. Báo cáo, tổng kết:

- Các Sở, Ban, Ngành, BCD huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan (**Mẫu 1, Mẫu 2**): Trước ngày 20/05/2022.

- Các Đoàn thể (**Mẫu 3**): Trước ngày 20/05/2022./.

Nơi nhận:

- Cục ATTP - Bộ Y tế (để b/c);
- Đ/c Hoàng Nam PCT UBND tỉnh - Trưởng BCD (để b/c)
- VP UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Tuyên giáo tỉnh uỷ;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Công Thương, NN&PTNT, Thông tin Truyền thông, GD & ĐT; Tài chính, VH-TT & DL; Công an tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh, Hội LHPN tỉnh; Hội Khoa học kỹ thuật tỉnh; Hội Tiêu chuẩn và bảo vệ người tiêu dùng;
- Cục QLTT tỉnh;
- Chi cục ATVSTP; Chi cục QLCL NLS&TS;
- Phòng Cảnh sát môi trường (PC05)-CA tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh; Báo Quảng Trị;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc MP&TP;
- Website tỉnh Quảng Trị;
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Đỗ Văn Hùng**

PHỤ LỤC 1
Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền
“Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022
(Kèm theo Kế hoạch số 32 /KH-BCĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022)

I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2022:

Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông, với việc đẩy mạnh, tăng cường về số lượng, đa dạng hóa các hình thức truyền thông, thực hiện thường xuyên liên tục đã góp phần nâng cao nhận thức, hành động của các tổ chức, cá nhân đảm bảo ATTP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm được phân công quản lý. Việc kết hợp giữa tuyên truyền mang tính chất khuyến khích, hướng dẫn với tuyên truyền mang tính răn đe đã phát huy hiệu quả công tác truyền thông về ATTP.

Các vùng chuyên canh, sản xuất thực phẩm an toàn gắn với xây dựng bản đồ sản xuất nông sản thực phẩm an toàn và đăng ký chỉ dẫn địa lý sản phẩm... đang được thúc đẩy mạnh mẽ. Tuy nhiên, lĩnh vực này vẫn còn không ít bất cập, nhất là xuất phát từ việc còn tồn tại số lượng rất lớn các hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ. Do vậy, trong thời gian tới ngành nông nghiệp cần tiếp tục triển khai xây dựng và phát triển mô hình chuỗi về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát ATTP ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh, đảm bảo nguồn cung thực phẩm chất lượng, an toàn cho tiêu dùng trong tỉnh, trong nước và hướng tới xuất khẩu.

Chính vì vậy để tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm và nâng cao nhận thức, kiến thức của người tiêu dùng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh chọn chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022 là:

Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng nông sản thực phẩm trong tình hình mới

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm; tăng cường truyền thông quảng bá sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; kiểm tra, giám sát về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm; Nâng cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất,

kinh doanh thực phẩm. Giải quyết kịp thời các sự cố mất ATTP củng cố niềm tin của người dân, giúp phát triển thị trường trong tỉnh.

3. Tăng cường xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm và giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
2. Chính quyền các cấp; các cơ quan chức năng;
3. Người tiêu dùng thực phẩm.

IV. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh truyền thông quảng bá các sản phẩm, các địa chỉ sản xuất kinh doanh nông nghiệp chất lượng, an toàn góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng nông sản thực phẩm.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về các sản phẩm chủ lực của địa phương theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, đảm bảo ATTP cho tiêu dùng trong tỉnh, đẩy mạnh lưu thông ra các tỉnh lân cận và xuất khẩu;

- Tiếp tục tuyên truyền Chương trình phối hợp giữa cơ quan quản lý - Hội Nông dân – Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh “tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 -2025”; Đề án "Xây dựng và phát triển mô hình cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên phạm vi toàn tỉnh"; Chương trình về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát ATTP ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên toàn tỉnh.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền, phổ biến triển khai kế hoạch thúc đẩy sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kết nối cung ứng tiêu thụ nông sản trong điều kiện phòng dịch COVID-19.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, các vùng chuyên canh sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương gắn với xây dựng bản đồ sản xuất nông sản thực phẩm an toàn và đăng ký chỉ dẫn địa lý sản phẩm...

2. Chính quyền các cấp và các cơ quan chức năng :

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường công tác truyền thông trên môi trường trực tuyến nhằm hạn chế sự tập trung đông người; tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trong tỉnh và cả nước.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh. Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của UBND tỉnh, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

+ Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022;

+ Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

+ Nghị định số 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

+ Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

+ Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

+ Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

+ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

+ Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

+ Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

+ Thông tư số 11/2021/TT-BNNPTNT Ban hành bảng mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và PTNT và danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

+ Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

+ Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Cần tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ mình trong an toàn thực phẩm. Đặc biệt là quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn; Không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

V. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở thị trấn/xã/phường, khu phố để tập trung chuyển tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo,...

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng hình ảnh trực quan; tuyên truyền qua mạng xã hội, internet.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

VI. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2022

- 1. Nhiệt liệt hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022.*
- 2. Sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng.*
- 3. Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm không an toàn, thực phẩm kém chất lượng*
- 4. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp sản xuất, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn;*
- 5. Tăng cường ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh sản xuất an toàn thực phẩm áp dụng hệ thống tiêu chuẩn quốc tế và khu vực;*
- 6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.*
- 7. Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn an toàn.*
- 8. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.*
- 9. Quyền cơ bản của con người là được tiếp cận thực phẩm an toàn.*
- 10. Phát triển chuỗi giá trị nông sản thực phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế vì sức khỏe, và sự phát triển nông nghiệp bền vững*
- 11. Bảo đảm an toàn thực phẩm là xây dựng, củng cố niềm tin, uy tín sản phẩm Việt Nam.*
- 12. Sản xuất, tiêu dùng nông sản hữu cơ – hướng đi bền vững cho tương lai.*

PHỤ LỤC II

Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022 (Kèm theo Kế hoạch số: 32 /KH-BCĐ ngày 25 tháng 3 năm 2022)

Căn cứ Kế hoạch số 375/KH-BCĐTUATTP ngày 18/3/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 47/KH-BCĐ ngày 18/3/2022 của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Quảng Trị về Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Quảng Trị hướng dẫn chi tiết việc triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022 của các cấp, các ngành theo chủ đề Tháng hành động năm 2022.
- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu:

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.
- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.
- Triển khai kiểm tra Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về an toàn thực phẩm. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực

phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với BCD huyện thị xã và thành phố:

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, bao gồm:

+ Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý;

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp;

+ Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2022;

+ Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;

- Việc triển khai công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

Căn cứ kế hoạch số 47/KH-BCĐ ngày 18/3/2022 của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Quảng Trị về Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, các cơ sở được đề xuất kiểm tra đảm bảo tránh chồng chéo giữa các đoàn thanh tra, kiểm tra trên địa bàn; nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản:

- Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;

- Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;
- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;
- Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;
- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;
- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hoá; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa ;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thực phẩm chức năng;

- Văn bản hợp nhất số 18/VBHN-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hợp nhất Nghị định sửa đổi bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe ;

- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế ;

- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương ;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Nhân sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương.

- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm:

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 để quy định cụ thể về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản

phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh:

1.1. Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành:

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh giao Sở Y tế chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Cục Quản lý thị trường, Phòng cảnh sát phòng chống tội phạm về Môi trường (PC05) - Công an tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc Mỹ phẩm Thực phẩm thành lập 01 đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại 04 huyện: **Hướng Hóa, Vĩnh Linh, Triệu Phong và thành phố Đông Hà.**

1.2. Thành lập các đoàn kiểm tra chuyên ngành:

Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Công thương được giao nhiệm vụ thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thành lập các đoàn tiến hành kiểm tra các cơ sở thuộc lĩnh vực quản lý.

2. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tuyến huyện, thị xã, thành phố:

Tại tuyến huyện thành lập ít nhất 01 đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành và tuyến xã thành lập 01 đoàn liên ngành tiến hành kiểm tra trên địa bàn.

3. Lấy mẫu kiểm nghiệm:

3.1. Tuyến tỉnh:

- Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được kiểm tra.

- Kinh phí cho việc mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu: Được chi trả từ nguồn kinh phí do đơn vị cử cán bộ lấy mẫu chịu trách nhiệm bảo đảm từ kinh phí thực hiện các hoạt động duy trì các kết quả đạt được của Chương trình mục tiêu dân số 2016-2020 triển khai thực hiện năm 2022

3.2. Tuyến huyện:

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm của các huyện quy định cụ thể việc lấy mẫu và kiểm nghiệm mẫu phục vụ công tác kiểm tra.

4. Tiến trình thực hiện

4.1. Công tác xây dựng kế hoạch: Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh hoàn thành Kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022, gửi các Sở, ban, ngành, các cấp trước ngày 27/3/2022 (tuyến huyện trước ngày 30/3/2022, tuyến xã hoàn thành Kế hoạch trước ngày 05/4/2022)

4.2. Triển khai thanh tra, kiểm tra tại cơ sở:

a. *Tuyến tỉnh:* Tiến hành thanh tra, kiểm tra: Từ ngày 15/04/2022 đến 15/05/2022.

b. *Tuyến huyện, thị xã và thành phố:* Tiến hành thanh tra, kiểm tra: Từ ngày 15/04/2022 đến 15/05/2022.

4.3. Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra:

Báo cáo của các đoàn kiểm tra liên ngành tuyến Tỉnh, các huyện, thị xã và thành phố (*theo Mẫu 2 đính kèm*) trước ngày **20/05/2022**.

Các báo cáo gửi bằng bản mềm qua Email: ccatvstpqt@yahoo.com.vn; và thanhtrachicuc@gmail.com (đề nghị ghi rõ ở tiêu đề thư tên đơn vị gửi báo cáo) và bản cứng về Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh (Cơ quan thường trực - Sở Y tế qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh), Địa chỉ: Số 32 Trần Hưng Đạo, TP. Đông Hà; Điện thoại: 0233.3556.249.

V. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

1. Tuyển tỉnh:

Kinh phí bảo đảm cho cán bộ tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra do cơ quan cử cán bộ tham gia thanh toán theo quy định hiện hành.

2. Tuyển huyện, xã:

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác thanh tra, kiểm tra do địa phương quy định. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

Trên đây là hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đề nghị các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã và thành phố căn cứ bản Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác thanh tra, kiểm tra trên địa bàn quản lý/ địa bàn được phân công, báo cáo kết quả về Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh (Cơ quan thường trực - Sở Y tế, qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh) theo đúng thời gian quy định để tổng hợp, báo cáo BCĐLN Trung ương về ATTP./.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

Tên Đơn vị BC

Số : /BC-.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2022

Kính gửi:

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)							
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai							
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ							

II. Thông tin, truyền thông:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)							
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)							
3	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự)							
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phóng sự)							
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)							
6	Băng rôn, khẩu hiệu							
7	Tranh áp – phích/Posters							
8	Tờ gấp, tờ rơi							
9	Hoạt động khác (ghi rõ):							

III. Thanh tra, kiểm tra:

1. Số lượng: đoàn:
2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra:
3. Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyển xã						Tuyển Huyện						Tuyển Tỉnh				Cộng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KD TP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng (1)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng (2)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng (3)		
1	Tổng số cơ sở																	
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra																	
	Số CS đạt (SL)																	
	Số CS vi phạm (SL)																	
3	Xử lý vi phạm																	
3.1	Phạt tiền:																	
	Số cơ sở																	
	Tiền phạt (đồng)																	
3.2	Xử phạt bổ sung																	
a	Tước quyền xử dụng GCN																	
	+ Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP																	
	+ Giấy chứng nhận GMP																	

TT	Nội dung	Tuyển xã					Tuyển Huyện					Tuyển Tỉnh					Cộng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KD TP	KD DVẤU	KD TÁĐP	Cộng (1)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TÁĐP	Cộng (2)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TÁĐP	Cộng (3)	
	+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP																
	+ Giấy XNQC																
b	Đình chỉ hoạt động																
c	Tịch thu tang vật																
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):																
	Buộc thu hồi																
	Buộc tiêu hủy																
	Khác (ghi rõ)																
4	Xử lý khác																
4.1	Đình chỉ lưu hành																
4.2	Chuyển cơ quan điều tra																

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Tuyến tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)				
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
1.2	Vì sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)				
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2.2	Vì sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
Tổng (1+2)					

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....

.....

2. Khó khăn:

.....

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....

.....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,.....

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
Tên Đơn vị BC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC....., ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả Thanh tra, kiểm tra
Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022

I. Công tác chỉ đạo:
.....

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm
1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

Bảng 1: Tổng số đoàn thanh kiểm tra trên toàn tỉnh

TT	Tuyến	Tổng số đoàn	Đoàn liên ngành	Đoàn chuyên ngành
1	Xã			
2	Huyện			
3	Tỉnh			
Cộng				

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Bảng 2: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở/địa bàn	Số CS được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến				
2	Kinh doanh				
3	Dịch vụ ăn uống				
4	Bếp ăn tập thể				
5	Thức ăn đường phố				
	Tổng số (1+2+3+4+5)				

Bảng 3: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

[illegible]

[illegible]

Bảng 4: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở			
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quy định về quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 5: Kết quả kiểm nghiệm mẫu thanh tra kiểm tra (chỉ tổng hợp mẫu thanh tra kiểm tra).

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Cộng (1+2)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)			
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
1.2	Vệ sinh (Tổng số mẫu)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)			
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
2.2	Vệ sinh (Tổng số mẫu)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
Tổng (1+2)				

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng từ 1 - 4.

IV. Đề xuất kiến nghị.

.....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,.....

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

Tên Đơn vị BC

Số : /BC-.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO**Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022****(Dành cho các đoàn thể)**

Kính gửi:

I. Ban hành văn bản, chỉ đạo triển khai

TT	Nội dung hoạt động	Có	Không
1	Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai (văn bản)		

II. Thông tin, truyền thông, giáo dục

TT	Tên hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo		
2	Tập huấn		
3	Cuộc thi		
4	In tài liệu, sách, sổ tay		
3	Băng rôn, khẩu hiệu		
4	Tranh áp - phích		
5	Tờ gấp		
6	Hoạt động khác (ghi rõ)		
6.1			
6.2			

II. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

.....

.....

III. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).**1. Thuận lợi:**

.....

.....

2. Khó khăn:

.....
.....
3. Đề xuất, kiến nghị:
.....
.....

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)